

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện Chiến lược Quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030**

Kính gửi: Sở Khoa học & Công nghệ Hà Tĩnh.

Thực hiện Công văn số 1791/KH-SKHCN ngày 15/11/2021 của Sở Khoa học và Công nghệ về kết quả thực hiện Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 12/05/2021 về thực hiện Chiến lược Quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; UBND huyện báo cáo kết quả triển khai cụ thể như sau:

#### **I. Kết quả đạt được trong năm 2021:**

##### **1. Công tác tham mưu chỉ đạo:**

- Tham mưu Văn bản số 1327/UBND-KT&HT ngày 26/7/2021 về việc triển khai một số nội dung Kế hoạch thực hiện Chiến lược Quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030.

- Chỉ đạo thực hiện các Văn bản của Bộ, UBND tỉnh và Sở Khoa học & Công nghệ về thực hiện Chiến lược Quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (TTNT) đến năm 2030.

##### **2. Công tác tuyên truyền:**

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, đóng góp của trí tuệ nhân tạo cho đội ngũ cán bộ công chức, tổ chức, cá nhân trên địa bàn huyện về Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trên Cổng thông tin điện tử của huyện.

#### **II. Kế hoạch triển khai thực hiện năm 2022:**

Tiếp tục chỉ đạo các phòng, ban đơn vị và UBND các xã, thị trấn triển khai một số nội dung sau:

##### **1. Phòng Kinh tế & Hạ tầng**

- Triển khai các hoạt động tuyên truyền, giới thiệu về các thành tựu của TTNT; chủ trì tham gia và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân liên quan tham gia các sự kiện về TTNT trong và ngoài nước.

- Thúc đẩy ứng dụng các thành tựu về TTNT trong tổ chức, doanh nghiệp gắn với triển khai các chính sách quy định tại các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Nghị quyết số 252/2020NQ-HĐND ngày 08/12/2020 về một số chính

sách phát triển tài sản trí tuệ, thị trường khoa học công nghệ và doanh nghiệp khoa học công nghệ tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và Nghị quyết số 91/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 về một số chính sách hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2025 và những năm tiếp theo.

- Đẩy nhanh ứng dụng các giải pháp TTNT trong lĩnh vực công nghiệp nhằm cải tiến thông minh hóa, tự động hóa quy trình sản xuất sản phẩm, nâng cao năng suất, chất lượng của sản phẩm công nghiệp.

- Đẩy nhanh ứng dụng các giải pháp TTNT trong lĩnh vực thương mại điện tử: Dự báo xu hướng nhu cầu, tối đa hóa và tự động hóa đàm phán và thương lượng với nhà cung cấp; tự động hóa nhà xưởng và điều hành quản lý; tối ưu hóa bán hàng, phân loại sản phẩm; tối ưu hóa giá, cá nhân hóa quảng bá và đáp ứng nhu cầu hiển thị trang web trong thời gian thực; cá nhân hóa các khuyến nghị, cung cấp hỗ trợ trực tuyến với các trợ lý ảo và chatbot; tự động thanh toán tại cửa hàng và hoàn thiện phân phối.

- Thúc đẩy phát triển và triển khai ứng dụng TTNT trong lĩnh vực giao thông, vận tải, logistics: tự động phát hiện định danh phương tiện giao thông, xác định tốc độ và tự động hóa quy trình xử lý tại các trung tâm giám sát điều hành giao thông đường bộ; cung cấp dữ liệu phục vụ tối ưu hóa các hệ thống logistics; cung cấp dịch vụ tự động tìm đường và tư vấn khách hàng trong các mô hình vận tải công nghệ; nghiên cứu, triển khai các giải pháp cảnh báo tình huống nguy hiểm cho người điều khiển phương tiện; hỗ trợ thống kê, đánh giá, phân tích và lập kế hoạch phục vụ công tác bảo trì, bảo dưỡng kết cấu hạ tầng giao thông, xây dựng quy hoạch giao thông vận tải, quản lý điều hành giao thông thông minh.

## **2. Phòng Văn hóa - Thông tin**

- Chủ trì, phối hợp tham mưu phát triển hạ tầng công nghệ thông tin; xây dựng, ứng dụng CNTT để phát triển đồng bộ các hệ thống cơ sở dữ liệu toàn huyện theo cơ chế chia sẻ, dùng chung, liên thông với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia.

- Thúc đẩy ứng dụng các nền tảng TTNT trong lĩnh vực đảm bảo an toàn dữ liệu, an toàn an ninh mạng; xây dựng đô thị thông minh; quản lý xã hội và hành chính công; viễn thông.

- Triển khai các chương hình tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, doanh nghiệp, người dân, thanh thiếu niên và học sinh về dữ liệu và ứng dụng TTNT; các giải pháp nâng cao nhận thức về TTNT để các ngành, các cấp, các tổ chức, cá nhân hiểu rõ vai trò, lợi ích của TTNT, các kỹ năng cơ bản cần thiết phải chuẩn bị để đón nhận, phát triển các ứng dụng TTNT, trong đó quan tâm đến giải pháp nâng cao nhận thức về quản lý thay đổi.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa các di sản văn hóa và các di sản văn hóa của tỉnh kết nối với quốc gia, kết hợp với các dịch vụ tư vấn du lịch thông minh hướng người dùng; dự báo xu hướng và cá nhân hóa loại hình du lịch dựa vào phân tích thông tin trên mạng xã hội quan điểm người dùng, góp phần nâng cao chất lượng quy hoạch và chất lượng dịch vụ du lịch thông minh.

### **3. Phòng Giáo dục - Đào tạo**

- Triển khai các chương trình đào tạo STEAM và các chương trình phổ cập kỹ năng xây dựng dữ liệu, ứng dụng CNTT cho học sinh phù hợp ở các cấp học.

- Thúc đẩy phát triển và triển khai các ứng dụng CNTT trong lĩnh vực giáo dục: dự đoán nhu cầu công việc của thị trường; tự động hóa quy trình nghiệp vụ của giáo viên; xác định các tiêu chí nhằm đạt mục tiêu học tập; cá nhân hóa việc học tập, nâng cao hiệu quả học tập có sự trợ giúp của giáo viên và trợ giảng ảo.

### **4. Phòng Tài chính - Kế hoạch:**

- Tham mưu cơ chế đặc thù cho các trung tâm đổi mới sáng tạo để thu hút các quỹ đầu tư mạo hiểm vào các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo về CNTT trên địa bàn tỉnh.

- Thúc đẩy phát triển và ứng dụng CNTT trong lĩnh vực tài chính. Chủ trì, phối hợp với các ngành được giao nhiệm vụ để thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

### **5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:**

Thúc đẩy việc ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ về trí tuệ nhân tạo, công nghệ cao vào sản xuất, gắn với đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, phát triển kinh tế số trong lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nhằm hướng tới phát triển nền sản xuất nông nghiệp thông minh, tự động hóa từ khâu gieo trồng, thu hoạch, bảo quản, chế biến; phát triển sản phẩm có năng suất, chất lượng cao, gắn với truy xuất nguồn gốc, đảm bảo tiêu chuẩn, quy chuẩn, cung ứng cho người tiêu dùng.

### **6. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội:**

Triển khai tư vấn đào tạo về CNTT và Khoa học dữ liệu cho người lao động có nhu cầu chuyển đổi nghề nghiệp.

### **7. Phòng Tài nguyên và Môi trường:**

Thúc đẩy phát triển và triển khai các ứng dụng CNTT trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường: dự báo số liệu ngành tài nguyên môi trường, áp dụng CNTT trong quan trắc, thu nhận, đo đạc, điều tra, khảo sát về đất đai và tài nguyên môi trường nhằm cung cấp và chia sẻ thông tin, dữ liệu quan trắc, điều tra cơ bản về đất đai và tài nguyên môi trường theo thời gian thực; đảm bảo xử lý hiệu quả ô nhiễm môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

### **8. Phòng Y tế:**

Thúc đẩy và phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong lĩnh vực y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân, xây dựng cơ sở hạ tầng về thông tin y tế, thực hiện hiệu quả và mở rộng đề án khám chữa bệnh từ xa, hệ thống hồ sơ sức khỏe người dân đảm bảo trên 95% hồ sơ đạt chất lượng, kết nối liên thông các hệ thống y tế (như chẩn đoán hình ảnh, xét nghiệm,..), cá nhân hóa việc điều trị, nghiên cứu sản xuất và bào chế thuốc.

### **9. Ban Chỉ huy Quân sự huyện, Công an huyện**

- Thúc đẩy phổ biến, nâng cao nhận thức về phát triển, ứng dụng CNTT cho mục đích an ninh quốc phòng, phòng chống tội phạm công nghệ cao, chiến tranh công nghệ cao.

- Lồng ghép nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc phòng khi xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án của Chiến lược.

#### **10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn:**

Tiếp tục triển khai thực hiện Chiến lược bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với việc thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị. Đẩy nhanh ứng dụng các giải pháp TTNT trong quản lý đô thị, quản lý xã hội và hành chính công.

#### **III. Khó khăn, vướng mắc:**

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Chiến lược quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 chưa được thường xuyên, liên tục, hiệu quả chưa cao.

- Các đơn vị ứng dụng thành tựu khoa học công nghệ về trí tuệ nhân tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của các lĩnh vực còn hạn chế.

#### **IV. Kiến nghị, đề xuất:**

Cần có sự phối hợp thường xuyên giữa các cấp, các ngành của tỉnh và huyện trong quản lý nhà nước về lĩnh vực KHCN.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chiến lược Quốc gia về nghiên cứu, phát triển và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo đến năm 2030 trong năm 2021, UBND huyện Nghi Xuân báo cáo để Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định./

#### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Lưu: VT, KT&HT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Bùi Việt Hùng**